

Tóm tắt thông tin thuốc tiêu dùng (CMI)

CMI [đầy đủ](#) ở trang tiếp theo có nhiều chi tiết hơn. Nếu bạn lo lắng về việc sử dụng thuốc này, hãy nói chuyện với bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn.

1. Tại sao tôi sử dụng Actonel?

Actonel chứa thành phần hoạt chất Risedronate Natri. Actonel được sử dụng để điều trị bệnh về xương và thuộc nhóm thuốc gọi là bisphosphonates. Để biết thêm thông tin, hãy xem Phần 1. [Tại sao tôi sử dụng Actonel?](#) trong CMI đầy đủ.

2. Tôi nên biết những điều gì trước khi sử dụng Actonel

Không sử dụng nếu bạn đã từng bị dị ứng với Actonel hoặc bất kỳ thành phần nào được liệt kê ở cuối CMI.

Nói chuyện với bác sĩ nếu bạn có bất kỳ tình trạng bệnh lý nào khác, đang dùng bất kỳ loại thuốc nào khác, hoặc đang mang thai hoặc dự định có thai hoặc đang cho con bú. Để biết thêm thông tin, hãy xem Phần 2. [Tôi nên biết những gì trước khi sử dụng Actonel?](#) trong CMI đầy đủ.

3. Nếu tôi đang dùng các loại thuốc khác thì sao?

Một số loại thuốc có thể ảnh hưởng đến Actonel và ảnh hưởng đến hoạt động của thuốc. Danh sách các loại thuốc này có ở Phần 3. [Nếu tôi đang dùng các loại thuốc khác thì sao?](#) trong CMI đầy đủ.

4. Tôi sử dụng Actonel như thế nào?

Đối với bệnh loãng xương, liều thông thường là một viên 5mg mỗi ngày hoặc một viên 150mg mỗi tháng một lần. Đối với bệnh xương Paget, liều thông thường là một viên 30 mg mỗi ngày trong 2 tháng. Bạn có thể xem thêm hướng dẫn ở Phần 4. [Làm cách nào để sử dụng Actonel?](#) trong CMI đầy đủ.

5. Tôi nên biết những điều gì khi sử dụng Actonel?

Những điều bạn nên làm	<ul style="list-style-type: none"> Hãy cho bất kỳ bác sĩ, nha sĩ và dược sĩ nào đang điều trị cho bạn biết rằng bạn đang dùng Actonel. Nếu bạn cần điều trị nha khoa, hãy nói với nha sĩ rằng bạn đang dùng Actonel. nha khoa xâm lấn nên tránh các thủ tục nếu có thể. Nếu bạn có thai trong khi đang dùng Actonel, hãy báo cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn. Nếu bạn sắp bắt đầu dùng bất kỳ loại thuốc mới nào, hãy báo cho bác sĩ, nha sĩ hoặc dược sĩ của bạn biết rằng bạn đang dùng Actonel.
Những điều bạn không nên làm	<ul style="list-style-type: none"> Đừng ngừng sử dụng thuốc này mà không hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ. Không nằm xuống trong vòng 30 phút sau khi uống Actonel Không ăn hoặc uống bất kỳ thứ gì, ngoại trừ nước lọc trong 30 phút sau khi uống Actonel Không đưa Actonel cho bất kỳ ai khác, ngay cả khi họ có tình trạng giống bạn Đừng làm vậy không dùng Actonel để điều trị bất kỳ khiêu nại nào khác trừ khi bác sĩ hoặc dược sĩ yêu cầu bạn
Lái xe hoặc sử dụng máy móc	<ul style="list-style-type: none"> Hãy cẩn thận trước khi lái xe hoặc sử dụng bất kỳ máy móc hoặc công cụ nào cho đến khi bạn biết Actonel ảnh hưởng như thế nào đến bạn.
Uống rượu	<ul style="list-style-type: none"> Hãy cho bác sĩ biết nếu bạn uống rượu.
Chăm sóc thuốc của bạn	<ul style="list-style-type: none"> Bảo quản ở nhiệt độ dưới 25°C Giữ máy tính bảng của bạn trong gói cho đến khi dùng chúng.

Để biết thêm thông tin, xem Phần 5. [Tôi nên biết những điều gì khi sử dụng Actonel?](#) trong CMI đầy đủ.

6. Có tác dụng phụ nào không?

Ngừng dùng Actonel và báo cho bác sĩ ngay nếu đau ngực, sưng mắt, môi, miệng, cổ họng hoặc lưỡi hoặc xảy ra phản ứng da nghiêm trọng. Để biết thêm thông tin, bao gồm cả những việc cần làm nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng phụ nào, hãy xem Phần 6. [Có bất kỳ tác dụng phụ nào không?](#) trong CMI đầy đủ.

Actonel

Thành phần hoạt chất: Risedronate natri

Thông tin thuốc tiêu dùng (CMI)

Tờ rơi này cung cấp thông tin quan trọng về việc sử dụng Actonel. Bạn cũng nên nói chuyện với bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn muốn biết thêm thông tin hoặc nếu bạn có bất kỳ mối quan tâm hoặc thắc mắc nào về việc sử dụng Actonel.

Nơi tìm thấy thông tin trong tờ rơi này:

- [1. Tại sao tôi sử dụng Actonel?](#)
- [2. Tôi nên biết điều gì trước khi sử dụng Actonel?](#)
- [3. Nếu tôi đang dùng các loại thuốc khác thì sao?](#)
- [4. Tôi sử dụng Actonel như thế nào?](#)
- [5. Tôi nên biết những điều gì khi sử dụng Actonel?](#)
- [6. Có tác dụng phụ nào không?](#)
- [7. Chi tiết sản phẩm](#)

1. Tại sao tôi sử dụng Actonel?

Actonel chứa thành phần hoạt chất Risedronate Natri. Actonel thuộc nhóm thuốc bisphosphonates

Actonel được sử dụng để điều trị bệnh xương. Actonel hoạt động trực tiếp trên xương của bạn để làm cho xương chắc khỏe hơn và do đó ít có khả năng bị gãy hoặc gãy hơn.

Actonel 5mg mỗi ngày và viên 150mg mỗi tháng một lần được sử dụng để điều trị:

- loãng xương (xương giòn hoặc dễ gãy có thể gãy dễ dàng)
- loãng xương do dùng steroid

Thuốc Actonel 30mg được dùng để điều trị:

- -Bệnh Paget của xương

Những tình trạng này là do những thay đổi trong cách duy trì xương bình thường.

Hiểu về xương

Xương là một mô sống bao gồm canxi và các khoáng chất khác.

Trong suốt cuộc đời, xương cũ liên tục bị tiêu hủy và thay thế bằng xương mới. Sau 35 tuổi, quá trình mất xương có thể xảy ra nhanh hơn tốc độ cơ thể bạn có thể thay thế. Nếu bạn mất quá nhiều xương thì chúng sẽ trở nên yếu hơn và dễ bị gãy hơn

Loãng xương

Loãng xương (bệnh xương giòn) là căn bệnh khiến xương trở nên yếu đi. Xương yếu dễ gãy (gãy xương).

Nhiều bệnh nhân bị loãng xương không có triệu chứng và thậm chí có thể không biết rằng họ bị loãng xương.

Tuy nhiên chứng loãng xương khiến bạn dễ bị gãy xương hơn khi bị ngã hoặc va đập. Cột sống, hông và cổ tay là những xương dễ bị gãy nhất, mặc dù điều này có thể xảy ra với bất kỳ xương nào trong cơ thể bạn. Loãng xương cũng có thể gây đau lưng, giảm chiều cao và cong lưng.

Loãng xương thường gặp ở phụ nữ sau thời kỳ mãn kinh (thay đổi cuộc sống) và cũng có nhiều khả năng xảy ra ở những phụ nữ mãn kinh sớm. Loãng xương cũng có thể xảy ra ở những phụ nữ chưa đến tuổi mãn kinh và ở nam giới.

Điều trị steroid lâu dài cũng có thể dẫn đến chứng loãng xương ở cả nam và nữ.

Actonel hoạt động bằng cách làm chậm quá trình loại bỏ xương cũ.

Điều này cho phép các tế bào tạo xương có thời gian để xây dựng lại xương bình thường.

Actonel cũng giúp xây dựng lại khối lượng xương. Điều này tạo ra xương chắc khỏe hơn và ít có khả năng bị gãy hơn.

Do đó Actonel có thể giúp đảo ngược sự tiến triển của bệnh loãng xương.

Bệnh Paget xương

Bệnh Paget xảy ra khi quá trình tái tạo xương diễn ra quá nhanh và mất trật tự.

Xương mới được tạo ra yếu hơn bình thường và xương bị ảnh hưởng có thể trở nên to ra, biến dạng, đau đớn và có thể gãy xương. Hẹp sọ, cột sống, chân, xương đòn và xương chậu thường bị ảnh hưởng nhất.

Không dùng Actonel cho trẻ em hoặc thanh thiếu niên dưới 18 tuổi.

Chưa có nghiên cứu nào về tác dụng của nó ở nhóm tuổi này.

Không có bằng chứng nào cho thấy Actonel gây nghiện.

Thuốc này chỉ có sẵn khi có đơn thuốc của bác sĩ.

2. Tôi nên biết điều gì trước khi sử dụng Actonel?

Cảnh báo

Không sử dụng Actonel nếu:

1. bạn bị dị ứng với natri Risedronate hoặc bất kỳ thành phần nào được liệt kê ở cuối tờ rơi này.
2. Luôn kiểm tra thành phần để đảm bảo bạn có thể sử dụng thuốc này.
3. không thể đứng hoặc ngồi thẳng trong ít nhất 30 phút
4. mắc một tình trạng gọi là hạ canxi máu (nồng độ canxi trong máu thấp)
5. có vấn đề nghiêm trọng về thận.

Kiểm tra với bác sĩ nếu bạn:

- có bất kỳ tình trạng bệnh lý nào khác:
 - o rối loạn chuyển hóa xương và khoáng chất (ví dụ ví dụ như thiếu vitamin D, bất thường về hormone tuyến cận giáp) hoặc
 - o các vấn đề với ống dẫn thức ăn từ cơ thể của bạn. miệng vào dạ dày (thực quản) chẳng hạn như loét
 - o đau, sưng hoặc tê hàm hoặc "cảm giác hàm nặng" hoặc răng lung lay
- Hãy hỏi bác sĩ hoặc nha sĩ của bạn để xem liệu có cần khám răng trước khi bắt đầu dùng Actonel hay không. Điều này đặc biệt quan trọng nếu bạn đang dùng thuốc hoặc liệu pháp dùng để điều trị ung thư hoặc dùng corticosteroid.

Trong quá trình điều trị, bạn có thể có nguy cơ gặp phải một số tác dụng phụ nhất định. Điều quan trọng là bạn hiểu những rủi ro này và cách giảm bớt chúng. Xem thêm thông tin ở Phần 6. [Có tác dụng phụ nào không?](#)

Mang thai và cho con bú

Kiểm tra với bác sĩ nếu bạn đang mang thai hoặc có ý định mang thai.

Nói chuyện với bác sĩ nếu bạn đang cho con bú hoặc có ý định cho con bú. Người ta không biết liệu Actonel có đi vào sữa mẹ hay không.

Actonel không được khuyến khích sử dụng trong thời kỳ mang thai, trừ khi bạn và bác sĩ đã thảo luận về những rủi ro và lợi ích liên quan.

3. Nếu tôi đang dùng các loại thuốc khác thì sao?

Hãy cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn biết nếu bạn đang dùng bất kỳ loại thuốc nào khác, bao gồm bất kỳ loại thuốc, vitamin hoặc chất bổ sung nào bạn mua mà không cần đơn từ hiệu thuốc, siêu thị hoặc cửa hàng thực phẩm sức khỏe.

Một số loại thuốc có thể ảnh hưởng đến Actonel và ảnh hưởng đến hoạt động của thuốc. Bao gồm các:

• Thuốc kháng axit, thuốc dùng để điều trị chứng khó tiêu như Gaviscon, Mylanta •

Các sản phẩm khác có chứa canxi • Thuốc bổ sung sắt

Bạn có thể cần phải ngừng dùng các sản phẩm này hoặc dùng Actonel vào một thời điểm khác trong ngày.

Bạn có thể dùng aspirin trong khi đang điều trị bằng Actonel.

Bác sĩ và dược sĩ của bạn có thể có thêm thông tin về các loại thuốc cần thận trọng khi dùng Actonel.

Kiểm tra với bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn không chắc chắn về loại thuốc, vitamin hoặc chất bổ sung nào bạn đang dùng và liệu những thuốc này có ảnh hưởng đến Actonel hay không.

4. Tôi sử dụng Actonel như thế nào?

Liều dùng/sử dụng bao nhiêu

• Đối với bệnh loãng xương, liều thông thường là một viên 5mg mỗi ngày hoặc một viên 150mg mỗi tháng một lần. •

Đối với bệnh Paget ở xương, liều thông thường là một liều Viên 30 mg mỗi ngày trong 2 tháng • Làm theo hướng dẫn được cung cấp và sử dụng Actonel cho đến khi bác sĩ bảo bạn dừng lại.

Khi nào nên dùng/sử dụng Actonel

• Uống viên Actonel vào buổi sáng, ít nhất 30 giờ phút trước bữa ăn, đồ uống hoặc thuốc đầu tiên trong ngày.

Actonel có hiệu quả nhất khi dạ dày của bạn trống rỗng.

• Uống thuốc Actonel trong khi ngồi hoặc đứng thẳng. Đừng nằm xuống ngay sau khi nuốt nó.

Điều quan trọng là phải đứng thẳng, chẳng hạn như ngồi, đứng hoặc đi lại trong ít nhất 30 phút sau khi nuốt viên thuốc. Điều rất quan trọng là phải đứng thẳng cho đến khi bạn ăn xong bữa ăn đầu tiên trong ngày. Điều này sẽ giúp đảm bảo viên thuốc đến dạ dày của bạn một cách nhanh chóng và giúp tránh gây kích ứng thực quản.

• Nuốt cả viên Actonel với một ly nước thường nước. Không nhai hoặc ngậm viên thuốc.

Điều quan trọng là chỉ dùng Actonel với nước thường (120 mL), không phải nước khoáng. Nước khoáng và các đồ uống khác, kể cả nước trái cây, cà phê và trà, sẽ làm giảm tác dụng của Actonel.

Uống viên Actonel 5mg và 30mg vào cùng một thời điểm trong ngày.

Uống thuốc vào cùng một thời điểm mỗi ngày sẽ có hiệu quả tốt nhất. Nó cũng sẽ giúp bạn nhớ khi nào nên uống thuốc.

Dùng viên thuốc Actonel 150mg mỗi tháng một lần vào cùng một ngày mỗi tháng.

Máy tính bảng này nên được thực hiện mỗi tháng. Hãy chọn một ngày trong tháng phù hợp nhất với bạn.

Nếu bạn quên sử dụng Actonel

Actonel nên được sử dụng thường xuyên vào cùng một thời điểm mỗi ngày hoặc mỗi tháng.

Đối với viên Actonel 5mg và 30mg:

Nếu gần đến giờ dùng liều tiếp theo, hãy bỏ qua liều đã quên và dùng liều tiếp theo vào thời điểm dự định.

Đừng dùng liều gấp đôi để bù cho viên thuốc mà bạn đã bỏ lỡ.

Điều này có thể làm tăng nguy cơ bạn gặp phải tác dụng phụ không mong muốn.

Đối với viên Actonel 150mg mỗi tháng một lần:

Nếu bạn quên uống viên 150mg và liều hàng tháng tiếp theo của bạn là hơn 7 ngày, chỉ cần uống một viên vào sáng hôm sau.

Nếu bạn quên uống viên 150mg và liều hàng tháng tiếp theo trong vòng 7 ngày thì đừng uống. Quay lại dùng một viên mỗi tháng một lần, như dự kiến ban đầu vào ngày bạn đã chọn.

Nếu bạn không chắc chắn phải làm gì, hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ.

Nếu bạn khó nhớ uống thuốc, hãy hỏi dược sĩ để biết một số gợi ý.

Nếu bạn sử dụng quá nhiều Actonel

Nếu bạn cho rằng mình đã sử dụng quá nhiều Actonel, bạn có thể cần được chăm sóc y tế khẩn cấp.

Bạn nên ngay lập tức:

- gọi điện cho Trung tâm Thông tin Chất độc (bằng cách gọi số 13 11 26), hoặc
- liên hệ với bác sĩ của bạn, hoặc
- đến Khoa Cấp cứu tại bệnh viện gần nhất.

Nếu bạn hoặc ai đó vô tình uống quá nhiều thuốc, hãy uống một ly sữa đầy hoặc thuốc kháng axit.

Bạn nên làm điều này ngay cả khi không có dấu hiệu khó chịu hoặc ngộ độc.

5. Tôi nên biết những điều gì khi sử dụng Actonel?

Những điều bạn nên làm

Nói với bất kỳ bác sĩ, nha sĩ và dược sĩ nào khác đang điều trị cho bạn rằng bạn đang dùng Actonel.

Nếu bạn cần một thủ tục nha khoa, hãy nói với nha sĩ rằng bạn đang dùng Actonel. Nên tránh các thủ tục nha khoa xâm lấn nếu có thể.

Loại thuốc này có thể gây ra các vấn đề về xương hàm ở một số người. Các vấn đề về xương hàm có thể bao gồm nhiễm trùng và chậm lành sau khi nhổ răng hoặc các công việc khác liên quan đến khoan vào hàm.

Hãy gọi ngay cho bác sĩ hoặc nha sĩ nếu bạn:

- bạn bị đau răng, đau quai hàm, đau lộ xương hoặc sưng tấy, đặc biệt là sau khi điều trị nha khoa
- Nếu bạn sắp bắt đầu dùng bất kỳ loại thuốc mới nào
- Có thai trong khi dùng Actonel

Nếu bạn bị đau mới hoặc bất thường ở hông hoặc đùi.

Hiếm khi bệnh nhân bị gãy xương ở một phần cụ thể của xương đùi.

Nói chuyện với bác sĩ và nha sĩ của bạn về vệ sinh răng miệng tốt và kiểm tra răng miệng thường xuyên khi bạn đang sử dụng Actonel.

Những điều bạn không nên làm

- Không nằm trong vòng 30 phút sau khi uống Actonel.
- Không được ăn uống gì, ngoại trừ nước thường cho 30 phút sau khi uống Actonel
- Đừng đưa Actonel cho bất kỳ ai khác, ngay cả khi họ có tình trạng tương tự như bạn.
- Đừng dùng Actonel để điều trị bất kỳ bệnh nào khác trừ khi bác sĩ hoặc dược sĩ yêu cầu bạn làm như vậy.
- Đừng ngừng sử dụng thuốc này một cách đột ngột mà không hỏi ý kiến bác sĩ hoặc dược sĩ.

Lái xe hoặc sử dụng máy móc

Hãy cẩn thận trước khi lái xe hoặc sử dụng bất kỳ máy móc hoặc công cụ nào cho đến khi bạn biết Actonel ảnh hưởng đến bạn như thế nào.

Actonel có thể gây chóng mặt ở một số người

Uống rượu

Hãy cho bác sĩ của bạn nếu bạn uống rượu.

Chăm sóc thuốc của bạn

- Giữ máy tính bảng của bạn trong gói cho đến khi dùng chúng.
- Nếu bạn lấy viên thuốc ra khỏi gói, chúng có thể không giữ được Tốt.

Thực hiện theo các hướng dẫn trong hộp về cách bảo quản thuốc đúng cách.

Bảo quản ở nơi khô mát, tránh ẩm, nóng hoặc ánh nắng mặt trời, nơi nhiệt độ duy trì dưới 25°C.; ví dụ: không lưu trữ nó:

- trong phòng tắm hoặc gần bồn rửa, hoặc
- trong xe hơi hoặc trên bậu cửa sổ.

Nhiệt và ẩm ướt có thể tiêu diệt một số loại thuốc.

Không sử dụng thuốc này sau ngày hết hạn.

Giữ nó ở nơi trẻ nhỏ không thể với tới.

Một chiếc tủ có khóa cách mặt đất ít nhất một mét rưỡi là nơi thích hợp để cất giữ thuốc.

Loại bỏ bất kỳ loại thuốc không mong muốn

Nếu bạn không cần sử dụng thuốc này nữa hoặc thuốc đã hết hạn sử dụng, hãy mang thuốc đến bất kỳ nhà thuốc nào để tiêu hủy an toàn.

6. Có tác dụng phụ nào không?

Tất cả các loại thuốc đều có thể gây nên tác dụng phụ. Nếu bạn gặp bất kỳ tác dụng phụ nào, hầu hết chúng đều nhẹ và tạm thời. Tuy nhiên, một số tác dụng phụ có thể cần được chăm sóc y tế.

Xem thông tin bên dưới và nếu cần, hãy hỏi bác sĩ hoặc dược sĩ nếu bạn có thêm bất kỳ câu hỏi nào về tác dụng phụ.

Tác dụng phụ ít nghiêm trọng hơn

Tác dụng phụ ít nghiêm trọng hơn	phải làm gì
<ul style="list-style-type: none"> đau dạ dày tiêu chảy đau cơ, khớp hoặc xương nhức đầu buồn nôn sổ mũi đau họng chóng mặt phát ban trên da hoặc đỏ da, đôi khi trở nên trầm trọng hơn do ánh nắng, ngứa ngáy mờ mắt, đau hoặc đỏ mắt các vấn đề về hàm hoặc răng của bạn, liên quan đến việc lành vết thương chậm và/hoặc nhiễm trùng thường xảy ra sau khi nhổ răng hoặc nha khoa xâm lấn công việc khó nuốt hoặc đau khi nuốt* chứng ợ chua mới hoặc trầm trọng hơn* 	<p>Nói chuyện với bác sĩ của bạn nếu bạn có ít hơn những điều này một nghiêm trọng những ảnh hưởng và chúng khiến bạn lo lắng.</p>

Tác dụng phụ nghiêm trọng

Tác dụng phụ nghiêm trọng	phải làm gì
<ul style="list-style-type: none"> đau ngực* sưng mắt, môi, miệng, họng hoặc lưỡi phản ứng da nghiêm trọng 	<p>Ngừng dùng Actonel.</p> <p>Gọi thẳng cho bác sĩ của bạn đi hoặc đi thẳng đến Khẩn cấp</p> <p>Hãy đến bệnh viện gần nhất nếu bạn nhận thấy bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào sau đây phản ứng phụ.</p>

* Những tác dụng phụ này có thể là do kích ứng hoặc loét ống thức ăn. Chúng có thể trở nên tồi tệ hơn nếu bạn tiếp tục dùng thuốc.

Hãy cho bác sĩ hoặc dược sĩ của bạn biết nếu bạn nhận thấy bất cứ điều gì khác có thể khiến bạn cảm thấy không khỏe.

Các tác dụng phụ khác không được liệt kê ở đây có thể xảy ra ở một số người.

Báo cáo tác dụng phụ

Sau khi nhận được lời khuyên y tế về bất kỳ tác dụng phụ nào mà bạn gặp phải, bạn có thể báo cáo trực tuyến các tác dụng phụ đó cho Cơ quan Quản lý Sản phẩm Trị liệu tại www.tga.gov.au/report-problems. Bằng cách báo cáo các tác dụng phụ, bạn có thể giúp cung cấp thêm thông tin về độ an toàn của thuốc này.

Luôn đảm bảo rằng bạn đã nói chuyện với bác sĩ hoặc dược sĩ trước khi quyết định ngừng dùng bất kỳ loại thuốc nào.

Ai phân phối Actonel

Actonel được cung cấp tại Úc bởi:

Công ty TNHH Theramex Úc

Tầng 22, 60 Phố Margaret,

Sydney NSW 2000

1800 THERAMEX hoặc 1800 843 726

Tờ rơi này được cập nhật vào tháng 4 năm 2021

7. Chi tiết sản phẩm

Thuốc này chỉ có sẵn với đơn thuốc của bác sĩ.

Actonel chứa gì

Thành phần hoạt chất (thành phần chính)	natri Risedronat
Các thành phần khác (thành phần không hoạt động)	<ul style="list-style-type: none"> • cellulose vi tinh thể • lactose monohydrat (chỉ 5mg và 30mg) • crospovidone • magie stearat • hypromellose • macrogol 400 • macrogol 8000 • silica khan dạng keo • titan dioxide • hyprolose • oxit sắt màu vàng (chỉ 5mg) • chàm carmine CI73015 (chỉ viên 150mg)

Mỗi viên Actonel 5mg chứa 5 mg natri Risedronate mỗi viên

Mỗi viên Actonel 30mg chứa 30mg natri Risedronate mỗi viên

Actonel 150mg Viên nén mỗi tháng một lần: 150mg Risedronate natri mỗi viên

Không dùng thuốc này nếu bạn bị dị ứng với bất kỳ thành phần nào trong số này.

Actonel không chứa sucrose, gluten, tartrazine hoặc bất kỳ thuốc nhuộm azo nào khác.

Actonel trông như thế nào

• Actonel có ba loại viên: • Actonel 5mg - viên màu vàng hình bầu dục, có dấu RSN ở một mặt và 5mg ở mặt kia • Actonel 30mg - viên màu trắng hình bầu dục, có dấu RSN ở một mặt và 30mg ở mặt kia • Actonel 150mg - viên nén màu xanh nhạt, hình bầu dục, một mặt có dấu RSN và mặt kia có dấu 150mg.

Viên nén 5mg và 30mg được cung cấp dưới dạng gói 28 viên.

Viên nén 150 mg được cung cấp dưới dạng gói 1 viên.

Số Đăng ký Úc:

Actonel 5 mg - AUST R 74135

Actonel 30 mg - AUST R 74136

Actonel 150 mg - AUST R 150618